

Số: 18/2022/QĐST – DS

B L, ngày 30 tháng 9 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2022/TLST- DS ngày 06/6/2022, về việc “Tranh chấp chia di sản thừa kế”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2022, về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị M B, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ 3, khu phố B T, phường A L, thị xã B L, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1975

Địa chỉ: Ấp 17, xã Th Ph, thị xã B L, tỉnh Bình Phước

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị X, sinh năm 1950

2. Bà Bùi Thị M NG, sinh năm 1995

3. Bà Bùi Thị M H, sinh năm 1998

4. Cháu Bùi Thị Y Nh, sinh năm 2009

Cùng địa chỉ: Tổ 3, khu phố B T, phường A L, thị xã B L, tỉnh Bình Phước

Người giám hộ cho cháu Bùi Thị Y Nh là bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1975

Địa chỉ: Ấp 17, xã Th Ph, thị xã B L, tỉnh Bình Phước.

2. Các bên đương sự thỏa thuận với nhau:

2.1 Bà Nguyễn Thị K được toàn quyền sử dụng đất theo quy định của pháp

luật đối với một mảnh đất có diện tích 1598m², thuộc thửa 107 và 108, tờ bản đồ số 36 tọa lạc tại ấp 17, xã Thanh Phú, huyện Bình Long nay là thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước, đã được Ủy ban nhân dân huyện Bình Long cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 487597; Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H.02111, ngày 17/6/2008 đứng tên hộ bà Nguyễn Thị K và toàn bộ tài sản gắn với đất.

Bà Nguyễn Thị K liên hệ với Ủy ban nhân dân thị xã Bình Long, Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước, cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục thay đổi thông tin trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 487597; Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H.02111, ngày 17/6/2008 đứng tên “Người sử dụng đất” Hộ bà Nguyễn Thị K để cấp đổi thành bà Nguyễn Thị K.

2.2 Kiến nghị với Ủy ban nhân dân thị xã Bình Long, Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước, Cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh thay đổi thông tin trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 487597; Sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H.02111, ngày 17/6/2008 đứng tên “Người sử dụng đất” Hộ bà Nguyễn Thị K để cấp đổi thành bà Nguyễn Thị K.

2.3 Bà Nguyễn Thị K có nghĩa vụ hoàn trả tiền cho các đồng thừa kế như sau: Bà Nguyễn Thị K có nghĩa vụ trả cho bà Bùi Thị M B 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng); Bà Bùi Thị M NG 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng); Bà Bùi Thị M H 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) và bà Lê Thị X 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).

Bà Khôi đã trả đủ tiền cho bà Bùi Thị M B 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng); Bà Bùi Thị M NG 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng); Bà Bùi Thị M H 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) và bà Lê Thị X 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) theo biên bản giao nhận ngày 27/9/2022.

2.4 Đối với số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) của cháu Bùi Thị Y Nh, bà Nguyễn Thị K quản lý cho đến khi cháu Bùi Thị Y Nh trưởng thành đủ 18 tuổi bà Khôi có nghĩa vụ giao trả cho cháu Bùi Thị Y Nh.

2.5 Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào các Điều 26 và Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Cháu Bùi Thị Y Nh là trẻ em và bà Lê Thị X là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Bùi Thị M B chịu 1.000.000đ (Một triệu đồng), bà Bùi Thị M NG chịu 1.000.000đ (Một triệu đồng) và bà Bùi Thị M H chịu 1.000.000đ (Một triệu đồng), án phí dân sự sơ thẩm. Bà Bùi Thị M B được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp, hoàn trả cho bà Bùi Thị M B số tiền 9.000.000đ (Chín triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002594 ngày 30/5/2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSNDTX Bình Long;
- CCTHADS thị xã Bình Long;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Đình Tùng